

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2017/HSST  
Ngày 18 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH Đ  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Sỹ Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Mai Thu.

2. Bà Võ Thị Liên.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Đức Đương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã EN, huyện B, tỉnh Đ, Tòa án nhân dân huyện B mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST, ngày 17 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo: Lê Công Ph – Sinh năm 1990, tại tỉnh Ng;

Nơi cư trú: Thôn T, xã EN, huyện B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Lê Công Q (đã chết) và con bà Trần Thị L.

-Tiền án, tiền sự: Không.

-Bị bắt tạm giam ngày 15/5/2017, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Đ: Có mặt.

*Người bị hại:* Ông Đào Văn S – Sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Buôn E xã EN, huyện B, tỉnh Đ: có mặt.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Trần Thị L – Sinh năm 1961

Nơi cư trú: Thôn T, xã EN, huyện B, tỉnh Đ: có mặt.

*Người làm chứng:* - Anh Lê Công Th – Sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn T, xã EN, huyện B, tỉnh Đ: Có mặt.

- Anh Hồ Xuân Ng – Sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn T, xã EN, huyện B, tỉnh Đ: Có mặt.

- Chị Nguyễn Thị Ng – Sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn T, xã EN, huyện B, tỉnh Đ: Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi uống nhiều rượu ở tiệc cưới, khoảng 22 giờ ngày 01/3/2017, ông Đào Văn S đi bộ về nhà, tuy nhiên do say rượu không xác định được phương hướng nên đã đi nhầm về thôn T, xã EN. Khi đi đến nhà chị Nguyễn Thị Ng ở thôn T, xã EN, huyện B, tỉnh Đ, ông S tưởng đây là nhà của mình nên liên tục đẩy cửa kêu người trong nhà mở cửa. Lúc này, chị Ng đang ở trong nhà cùng con nhỏ, nghe ông S gọi cửa

vào thời điểm đêm khuya nên không dám mở mà giải thích cho ông S biết việc ông ta đã nhận nhầm nhà, đồng thời gọi điện cho em chồng là Lê Công Th trú cùng thôn đến xem giúp có chuyện gì và đưa ông S về. Lúc này, anh Th chuẩn bị đi ngủ nên không trực tiếp đi mà bảo em trai là Lê Công Ph đến nhà chị Ng để giúp chị Ng giải quyết sự việc trên. Bản thân Ph nghe nói chuyện qua điện thoại giữa anh Th với chị Ng thì nghi ngờ có người đến quấy chị Ng khi chồng chị Ng vắng nhà. Ph liền cầm theo một con dao dài 40cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại sắc bén và nhờ người làm thuê cho anh Th là Hồ Xuân Ng sử dụng xe máy chở Ph sang nhà chị Ng, anh Ng không biết việc Ph mang theo dao để đi đánh nhau. Bản thân anh Th thấy Ph mang theo dao nhưng không kịp ngăn cản nên sau đó anh Th cũng đi tới nhà chị Ng nhằm ngăn cản Ph. Khi đến nhà chị Ng, Ph thấy ông S đang ngồi tại thềm nhà chị Ng nên đã hỏi “mày đến đây làm gì”, ông S trả lời “đây là nhà tao”, ngay lập tức Ph dùng dao chém 02 nhát vào phần vai trái của ông S, thấy vậy anh Ng vào can ngăn giành lấy con dao và đẩy Ph ra, Ph liền nhặt 01 viên gạch có sẵn tại sân nhà chị Ng ném vào đầu ông S, anh Ng cố giữ Ph lại nhưng Ph vẫn tiếp tục nhặt viên gạch và ném thêm 01 cái vào mặt ông S gây thương tích. Lúc này, anh Th vừa đến đã cùng với anh Ng can ngăn Ph. Sau đó anh Ng dùng xe máy chở ông S về còn Ph được anh Th chở về nhà ngủ.

Ngay sau đó ông S được gia đình đưa đi cấp cứu, chữa trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa huyện B, ngày 13/3/2017 được bệnh viện cho ra viện.

Sau khi Cơ quan điều tra ra lệnh bắt tạm giam, ngày 15/5/2017 Lê Công Ph ra trình diện và chấp hành lệnh bắt tạm giam.

Vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 viên gạch màu đỏ kích thước 7,5 x 17cm, bề mặt bám dính chất màu đỏ; 01 con dao có chiều dài 40cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng Kim loại sắc bén.

Tại bản Kết luận giám định Pháp y thương tích số:319/PY-TgT ngày 03/3/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận: Ông Đào Văn S bị đa thương phần mềm, gãy móm cùng vai trái, tỷ lệ thương tích 17%.

Trong quá trình điều tra vụ án, gia đình bị cáo Lê Công Ph và bị hại ông Đào Văn S đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại, Bà Trần Thị L (là mẹ) của bị cáo Ph đã bồi thường số tiền theo thỏa thuận cho ông S là 8.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố Lê Công Ph về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Lê Công Ph thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát.

Người bị hại ông Đào Văn S xác nhận lời khai của bị cáo Ph tại phiên tòa hoàn toàn đúng sự thực. Người làm chứng trong vụ án xác định lời khai của bị cáo Ph đúng sự việc xảy ra tối ngày 01/3/2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Công Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 và khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Công Ph từ 30 đến 36 tháng tù

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015, trong giai đoạn điều tra, gia đình bị cáo Ph đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho người bị hại, tại phiên tòa ông Đào Văn S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 76 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch và 01 con dao là công cụ bị cáo dùng để phạm tội, nay không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo Lê Công Ph thừa nhận phần luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm mà xin giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm có điều kiện phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội.

Người bị hại ông Đào Văn S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo Lê Công Ph tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng trong vụ án, phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như kết quả tranh luận tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định:

Mặc dù không có mâu thuẫn gì nhưng thấy ông Đào Văn S đêm khuya lại đến gọi cửa và ngồi ở trước thềm nhà chị Nguyễn Thị Ng ở thôn T, xã EN, huyện B nghi là ông S có ý đồ xấu với chị dâu của mình. Vào khoảng 23 giờ ngày 01/3/2017, bị cáo Ph đã dùng 01 con dao mang theo chém 02 nhát vào vai trái của ông S và tiếp tục dùng gạch ném 01 cái trúng đầu và 01 cái trúng mặt ông S, gây thương tích cho ông S với tỷ lệ thương tích tổng cộng 17%.

Bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi của mình và hậu quả xảy ra nhưng vì ý thức xem thường pháp luật, có tính chất côn đồ, bị cáo đã cố ý dùng hung khí nguy hiểm thực hiện hành vi gây thương tích cho ông S.

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật Hình sự hiện hành, không những trực tiếp xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[2] Xét quan điểm buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Công Ph phạm tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Điều 104 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong*

*những trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.*

*a, Dùng hung khí nguy hiểm;*

*i, Có tính chất côn đồ*

*2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.*

Theo qui định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội “Cố ý gây thương tích” thì hình phạt tương ứng trong trường hợp này từ hai năm đến 6 năm tù là thuộc trường hợp “*có lợi cho bị cáo*”; Vì vậy cần áp dụng Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 trong việc xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Công Ph

**[3]** Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và hậu quả xảy ra thấy rằng: Hành vi của bị cáo biểu hiện ý thức coi thường pháp luật, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt phù hợp mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã tích cực tác động gia đình bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho người bị hại; Tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết cần xem xét áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật và thỏa đáng nên cần xem xét trong khi lượng hình.

Thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội.

**[4]** Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự 2015

Trong giai đoạn điều tra, gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho người bị hại. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Đào Văn S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

**[5]** Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án là 01 viên gạch và 01 con dao là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, nay không còn giá trị sử dụng, căn cứ khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu để tiêu hủy.

**[6]** Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Công Ph phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Tuyên bố: bị cáo **Lê Công Ph** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104, Điều 33, Điều 45, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Lê Công Ph**: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/5/2017.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015

Gia đình bị cáo Lê Công Ph đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong cho người bị hại nên không đề cập giải quyết.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 01 viên gạch nung màu đỏ có kích thước (7,5 x17)cm và 01 con dao có chiều dài 40 cm (*có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B*)

**3/ Về án phí:** Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Công Ph phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Đ;
- VKS huyện B;
- CA huyện B
- Thi hành án HS;
- THA dân sự huyện B;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, vp.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Sỹ Thành**